



## MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

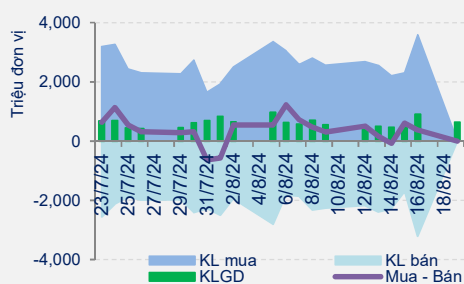
19/8/2024

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

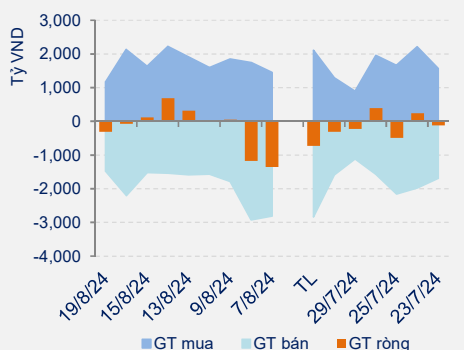
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,261.62	236.01
% Thay đổi	↑ 0.75%	↑ 0.37%
KLGD (CP)	648,595,114	58,441,446
GTGD (tỷ đồng)	16,747.36	1,197.58
Tổng cung (CP)	-	107,189,600
Tổng cầu (CP)	-	84,783,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	46,353,979	1,823,668
KL mua (CP)	33,001,607	1,460,272
GT mua (tỷ đồng)	1,176.23	39.90
GT bán (tỷ đồng)	1,487.40	68.61
GT ròng (tỷ đồng)	(311.17)	(28.70)

## Tương quan cung cầu HOSE



## Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



## Các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



Sau phiên giao dịch cuối tuần bùng nổ, thị trường tiếp tục mở cửa phiên sáng nay trong sắc xanh với tâm điểm là nhóm cổ phiếu Ngân Hàng, đóng cửa VN-INDEX kết phiên tăng +9,39 điểm (+0,75%) lên mốc 1.261,62 điểm. HNX-INDEX kết phiên tại mốc 236,01 điểm (+0,86 điểm, tương ứng +0,37%). Độ rộng thị trường tích cực nghiêng về bên mua với 193 cổ phiếu tăng giá, 126 cổ phiếu giảm giá, 52 cổ phiếu tham chiếu tại HOSE. HNX giao dịch với 84 cổ phiếu giảm giá, 69 cổ phiếu tăng giá và 59 cổ phiếu tham chiếu.

Thanh khoản trên cả 2 sàn giảm so với phiên giao dịch trước đó khi khối lượng khớp lệnh -33,5% tại HOSE và -40,3% tại HNX. Khối ngoại phiên hôm nay bán ròng với -311,17 tỷ đồng tại HOSE tập trung tại mã VHM (-78 tỷ), bên cạnh đó là mã HPG (-72,2 tỷ), TCB (-50 tỷ) và HSG (-42,7 tỷ)... ở chiều ngược lại, mua ròng VNM (+137,5 tỷ), CTG (+36,8 tỷ)... Cùng với đó, bán ròng từ khối ngoại cũng diễn ra trên sàn HNX với -28,7 tỷ đồng, tập trung tại các mã IDC (-26,8 tỷ), NTP (-10,8 tỷ) và TNG (-4,5 tỷ), chiều mua ròng nổi bật với PVI (+10,4 tỷ), PVS (+3,6 tỷ), VGS (+2,8 tỷ)...

Tâm điểm cuối tuần qua là việc Tổng Bí Thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã có buổi thăm và làm việc với Thành ủy TP.HCM. Theo Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, nguồn lực của TP.HCM rất lớn. Ông cũng cho biết khi làm việc với Chính phủ đã có trao đổi với Thủ tướng rằng, nguồn lực về tài chính ở trong dân, nếu có được 15 nghìn tỉ gửi tiết kiệm tín dụng là vô cùng lớn. "Chúng ta có tiền không tiêu được, giải ngân thành phố rất thấp, đây là trần trở. Cả nguồn lực Nhà nước và nguồn lực xã hội còn rất nhiều. Phải xem xét lại Luật ngân sách, Luật đầu tư công, Luật Đầu tư theo hợp tác công tư... như thế nào để giải phóng nguồn lực này. Tất cả chúng ta phải cùng suy nghĩ. Nếu có một số bất cập trong quy định của luật pháp quy định việc quản lý, để tránh tiêu cực nhưng lại hạn chế cho sự phát triển thì chúng ta phải tính toán lại"- Tổng Bí thư, Chủ tịch nước nêu quan điểm.

Nhóm ngành tích cực nhất góp phần cho sự tăng điểm của thị trường hôm nay là Viễn Thông với các mã VGI (+2,54%), FOX (+1,84%), TTN (+4,01%), MFS (+3,02%)...

Ngoài nhóm Viễn Thông, một số nhóm cổ phiếu khác cũng có diễn biến ấn tượng như Cảng và Vận Tải Biển, tiêu biểu với GMD (+3,76%), HAH (+1,08%), VSC (+1,86%), VTO (+2,14%)... Nhóm Thực Phẩm và Đồ Uống giao dịch trong sắc xanh với VNM (+2,98%), MSN (+0,65%), DBC (+3,83%), SAB (+2,66%)... nhóm cổ phiếu ô Tô và Phụ Tùng tích cực với CSM (+1,17%), TMT (+3,05%), SVC (+6,69%) và đặc biệt cổ phiếu HAX tăng kịch biên độ (+6,88%) với quyết tâm tích cực tháo gỡ chính sách về việc gia hạn thêm 5 năm nữa dự án liên doanh của Công ty Mercedes-Benz Group AG từ Tổng Bí Thư, Chủ tịch nước Tô Lâm.

Ngành Bán Lẻ khởi sắc với DGW (+0,33%), PET (+1,48%), PNJ tăng kịch biên độ (+6,93%). Nhóm Ngân Hàng tăng điểm với EIB (+2,96%), TCB (+2,1%), LPB (+2,11%), VIB (+1,65%)...

Ghi nhận trong phiên hôm nay, một số ngành khác chứng kiến nhiều mã giảm điểm như ngành Du Lịch và Giải Trí với HVN (-1,4%), SKG (-0,78%), DAH (-0,88%)... nhóm ngành Công Nghệ Thông Tin kém tích cực với FPT (-0,08%), UNI (-1,19%)... Đa số cổ phiếu ngành Chứng Khoán có một phiên giao dịch trong sắc đỏ, cụ thể là SSI (-0,92%), VCI (-1,07%), ORS (-1,16%), FTS (-0,35%)..

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2409 +10 điểm (+0,78%), đóng cửa tại 1.298 điểm. Chênh lệch +1,04 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2410 VN30F2412 VN30F2503 chênh lệch từ +0,14 điểm đến +0,94 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -14,6% so với phiên trước, và thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2409 tiếp tục hướng đến vùng kháng cự 1.300 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 44.737 so với phiên gần nhất là 35.191 cho thấy xu hướng gia tăng các vị thế nắm giữ.

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG



VN-INDEX phiên hôm nay tiếp tục đà tăng điểm và củng cố biên độ 1.250 - 1.300 điểm, trong khi VN30 vận động tích cực trong biên độ 1.290 - 1.330 điểm. VN-INDEX mở phiên bằng đà tăng ấn tượng +7,13 điểm và kết phiên tăng +9,39 điểm lên mức 1.261,62 điểm, nằm phía trên đường giá trung bình 50 phiên là 1.257 điểm. Khối lượng giao dịch VN-INDEX trong phiên hôm nay tuy giảm -33,5% nhưng ngang bằng với mức trung bình 20 phiên gần đây, độ rộng thị trường là 193 mã tăng điểm và 126 mã giảm điểm cho thấy lực mua khá áp đảo phiên hôm nay. VN30 tăng +7,36 điểm lên mức 1.299,04 điểm, nằm phía trên đường giá trung bình 50 phiên là 1.292 điểm.

Xu hướng ngắn hạn của VN-INDEX vẫn chịu áp lực điều chỉnh kiểm tra lại biên độ dưới 1.250 điểm, tương ứng vùng giá thấp các phiên giảm điểm mạnh đợt đầu tháng 04/24, cuối tháng 05/24, 06/24 và 07/24, cùng với đó là áp lực chốt hàng về phiên thứ 6 thanh khoản cao của tuần trước. Trường hợp tích cực, xu hướng ngắn hạn của VN-INDEX tiếp tục đi ngang tích lũy trong biên độ rộng 1.250-1.300 điểm.

Xu hướng trung hạn VN-INDEX vẫn duy trì tích lũy trong vùng 1.180 điểm - 1.200 điểm đến 1.280 điểm - 1.300 điểm. Trong đó 1.200 điểm là vùng giá cao nhất năm 2018, 1245 điểm - 1255 điểm vùng giá cao nhất năm 2023 và là vùng cân bằng hiện. Nếu VN-INDEX có thể giữ vững biên độ 1.250 điểm thì vẫn kỳ vọng xu hướng trung hạn tiếp tục vận động tại kênh tích lũy 1.250 điểm - 1.300 điểm.

Trong ngắn hạn, thị trường đang ở vùng trống về mặt thông tin. Nhà đầu tư ngắn, trung hạn nên duy trì tỉ trọng hợp lý, là cơ hội để xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu kém hơn thị trường chung nếu có. Đối với các trường hợp gia tăng vượt mức trung bình nên chờ chỉ số VN-INDEX kiểm định vững chắc biên độ dưới 1.250 của kênh tích lũy.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp.



# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 19/8/2024

## DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
PLX	50.40	44-45	54-55	41	17.5	12.3%	47.5%	Theo dõi giải ngân
LHG	39.75	36.5-37	44-45	35	10.3	142.7%	178.7%	Theo dõi giải ngân
FPT	130.50	115-120	137-140	115	26.7	22.1%	24.2%	Theo dõi giải ngân
PVD	27.40	26-27	30-31	24	23.8	59.8%	-17.0%	Theo dõi giải ngân
BSR	24.33	21-22	27-28	21	10.1	-27.4%	-42.8%	Theo dõi giải ngân
VNM	76.00	68.5-69.5	83-85	65	16.4	9.6%	21.5%	Theo dõi giải ngân
GAS	84.50	79-80.5	90-92	74	17.8	25.0%	5.2%	Theo dõi giải ngân
PVP	17.85	14-14.5	17.5-18	13	9.6	-0.1%	17.3%	Theo dõi giải ngân
CNG	37.00	33.5-34.5	40-42	31	11.6	-0.1%	221.4%	Theo dõi giải ngân

## DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
17/6/2024	CLX	16.42	16.8	26-28	15.5	-2.3%	Nắm giữ
18/7/2024	DPM	38.20	35.2	40-41	35	8.5%	Nắm giữ
24/7/2024	POW	13.50	12.8	14.4-14.8	13	5.5%	Nắm giữ
8/8/2024	BSR	24.33	22.6	27-28	22	7.6%	Nắm giữ

## TIN VÍ MÔ

**Từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học**

Bộ Chính trị yêu cầu đổi mới cơ chế quản lý, bảo đảm cơ sở vật chất và tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo; chi cho lĩnh vực này tối thiểu bằng 20% tổng chi ngân sách nhà nước, kịp thời điều chỉnh mức chi phù hợp với tăng trưởng. Bộ Chính trị cũng chỉ đạo phát triển, nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên. Các cơ quan nghiên cứu cơ chế điều động, luân chuyển giáo viên giữa các địa phương để giải quyết căn bản việc thừa, thiếu cục bộ và nâng cao chất lượng giáo dục cho các vùng khó khăn. Ngoài ra, việc đổi mới quản lý nhà nước với nhà giáo cần làm đồng bộ, thực hiện chủ trương lương của nhà giáo được ưu tiên xếp cao nhất trong hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp, có thêm phụ cấp tùy tính chất công việc và theo vùng.

**Kiến nghị tăng tỷ lệ sinh ở vùng đô thị**

"Mức sinh thấp kéo dài để lại nhiều hệ lụy như già hóa dân số nhanh, thiếu hụt lao động, ảnh hưởng đến an sinh xã hội, dẫn đến tỷ trọng trẻ em dưới 15 tuổi giảm, tỷ trọng người già tăng lên", Bộ trưởng Y Tế cho biết, thêm rằng Việt Nam vẫn đang ở trong quá trình già hóa dân số và là một trong những quốc gia có tốc độ già hóa nhanh nhất thế giới. Mức sinh giảm càng thúc đẩy nhanh chóng quá trình già hóa dân số ở nước ta.

Bộ trưởng cũng cho biết các địa phương nghiên cứu, thí điểm, nhân rộng dịch vụ đưa đón trẻ, trông trẻ, ngân hàng sữa mẹ, bác sĩ gia đình. Địa phương quy hoạch xây dựng các điểm trông, giữ trẻ, nhà mẫu giáo phù hợp với điều kiện của bà mẹ, nhất là các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu đô thị. Hỗ trợ các cặp vợ chồng sinh đủ hai con được mua nhà ở xã hội, thuê nhà ở; hỗ trợ chi phí giáo dục trẻ em.

**Các "ông lớn" bất động sản nhanh chóng nắm bắt thị trường nhà dưỡng lão**

Hiện tại cả nước chỉ có khoảng trên 400 viện dưỡng lão ở Việt Nam, với khoảng 50% là các trung tâm từ thiện hoặc trung tâm do nhà nước đầu tư.

Hồi tháng 3 vừa qua, Vingroup đã chính thức ký kết thỏa thuận hợp tác với Well Group (Nhật Bản), để phát triển mô hình trung tâm chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi đẳng cấp quốc tế theo hai hình thức: chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong ngày và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi dài hạn (nhà dưỡng lão). Đầu tháng 8 vừa rồi, tại Hà Nam, Sun Group cũng đã chính thức triển khai dự án đại đô thị Sun Urban City theo mô hình đô thị nghỉ dưỡng ngoại ô với 1.001 tiện ích, nơi người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe toàn diện với Khu dưỡng lão, bệnh viện chuyên biệt, có không gian rộng lớn để dạo bộ, sum vầy cùng những người bạn đồng niên và con cháu.

**Reuters: Trung Quốc 'bật đèn xanh' nổi lại việc mua vàng sau 3 tháng tạm dừng, giá vàng dự kiến tiếp tục tăng**

Ngân hàng trung ương Trung Quốc đã tạm dừng mua vàng dự trữ trong tháng thứ ba liên tiếp tính đến tháng 7. Tính đến cuối tháng trước, lượng vàng PBOC nắm giữ là 72,8 triệu ounce. Năm 2023, PBOC là đơn vị mua vàng lớn nhất thế giới vào năm 2023, với mức mua ròng 7,23 triệu ounce, theo Hội đồng Vàng Thế giới (WGC). Các nhà phân tích cho biết, Trung Quốc tăng cường mua vàng là một yếu tố quan trọng đẩy giá vàng thời tăng trong tháng 3-4. Nếu nhu cầu của Trung Quốc tăng trở lại, giá vàng có thể tiếp tục tăng, các chuyên gia nhận định.

## TIN DOANH NGHIỆP

**SAS sắp chi hơn 80 tỷ đồng cổ tức trong tháng 9**

CTCP Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất (UPCoM: SAS) thông báo ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tạm ứng cổ tức đợt 1/2024 là 17/09, tương ứng ngày giao dịch không hưởng quyền là 16/09. Với tỷ lệ chi trả 6% (1 cp được nhận 600 đồng) và gần 133.5 triệu cp đang lưu hành, ước tính Công ty cần chi hơn 80 tỷ đồng. Dự kiến thanh toán vào ngày 27/09/2024. Về tình hình kinh doanh, quý 2/2024, doanh nghiệp được biết đến với sự dẫn dắt của ông Johnathan Hạnh Nguyễn vừa công bố kết quả lãi ròng đi lùi. Cụ thể, SAS ghi nhận doanh thu thuần 654 tỷ đồng trong quý 2, tăng 8% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, điều bất ngờ là lãi ròng giảm gần 9%, chỉ đạt gần 68 tỷ đồng. Nguyên nhân sự sụt giảm trên chủ yếu đến từ sự gia tăng của các khoản chi phí như chi phí hàng bán và quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính.

**DRI: Dakruco muốn thu về ít nhất 256,4 tỷ đồng từ bán 24,8% cổ phần tại Đầu tư cao su Đắk Lắk**

Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cao su Đắk Lắk (Dakruco) vừa phê duyệt Nghị quyết thực hiện chuyển nhượng hơn 18,18 triệu cổ phần Công ty CP Đầu tư cao su Đắk Lắk (mã chứng khoán: DRI) với giá khởi điểm 14.100 đồng/cổ phần. Công ty CP Đầu tư cao su Đắk Lắk là doanh nghiệp trồng và khai thác cao su tại 2 tỉnh Chăm Pa Săk và Salavan tại nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào. Tính đến cuối quý II/2024, Công ty có tổng tài sản 608 tỷ đồng, trong đó vốn chủ sở hữu ở mức 492 tỷ đồng. Về hoạt động kinh doanh nửa đầu năm nay, Công ty ghi nhận 180 tỷ đồng doanh thu và 30 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế.

**VIC: VF5 dẫn đầu danh sách xe bán chạy nhất tháng 7.2024**

Theo số liệu từ báo cáo của Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Việt Nam (VAMA), thị trường xe ô tô tại Việt Nam tiếp tục có sự khởi sắc khi doanh số ghi nhận mức tăng trưởng 9% so với tháng 6 và 17% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, những mẫu xe bán chạy hàng đầu có sự tăng trưởng ấn tượng. Nổi bật nhất trong số này phải kể đến Mitsubishi Xforce và Toyota Vios ghi nhận mức tăng trưởng đột biến hơn 80%. Tuy nhiên, vị trí dẫn đầu top xe bán chạy nhất tháng 7 bất ngờ gọi tên VinFast VF5. Trong hơn 4.000 xe được VinFast bàn giao, VF5 chiếm hơn 65% với gần 2.600 xe được bán.

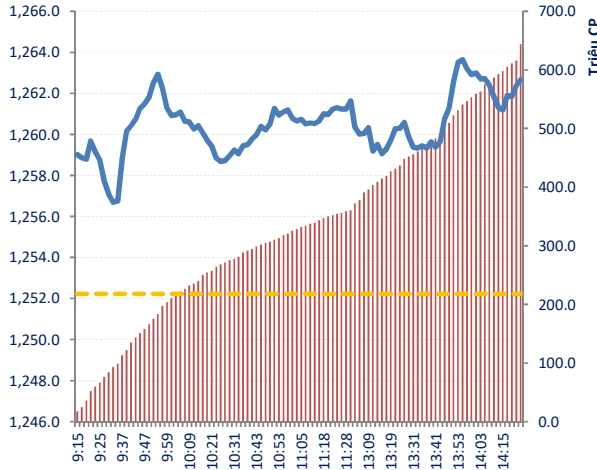
**DCM: Nhà máy bảo dưỡng, lượng urê của Đạm Cà Mau giảm 52% trong tháng 8**

Với 193.530 tấn ure xuất khẩu trong 7 tháng đầu năm 2024, Đạm Cà Mau đã đóng góp 18% vào tổng lượng phân bón xuất khẩu của cả nước. Dự kiến trong tháng 8/2024, sản lượng ure sẽ giảm 52% xuống còn 40.860 tấn do nhà máy bảo dưỡng từ 16/8 đến 1/9. Sản xuất NPK cũng sẽ giảm 37% xuống còn 8.000 tấn. DCM đặt mục tiêu tiêu thụ 70.000 tấn ure trong tháng này, tăng 65%, với xuất khẩu đạt 15.000 tấn. Lượng tiêu thụ NPK dự kiến đạt 20.000 tấn, tăng 6,7 lần so với tháng trước. Trước đó, vào tháng 6/2024, Đạm Cà Mau thông báo trả cổ tức năm 2023 vào ngày 11/7/2024, với ngày đăng ký cuối cùng là 25/6 và ngày giao dịch không hưởng quyền là 24/6. Cổ tức năm 2023 sẽ được trả bằng tiền với tỷ lệ 20%, tương đương 2.000 đồng mỗi cổ phiếu. Với 529,4 triệu cổ phiếu lưu hành, tổng số tiền Đạm Cà Mau chi trả là 1.058 tỷ đồng.

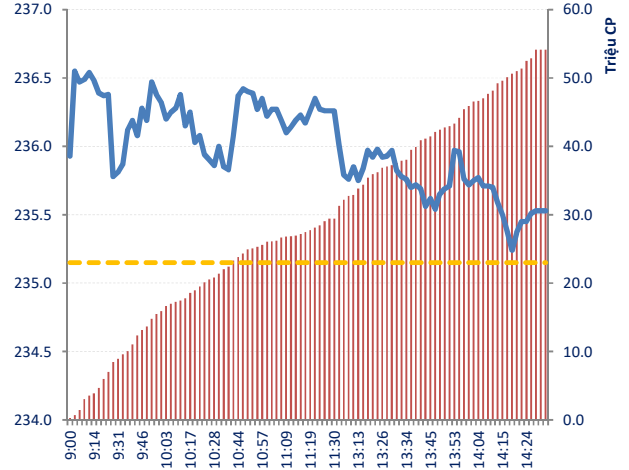


### THỐNG KÊ GIAO DỊCH

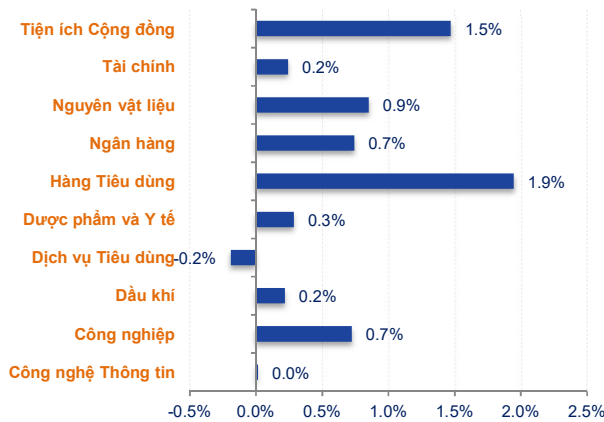
#### KLGD và VN-Index trong phiên



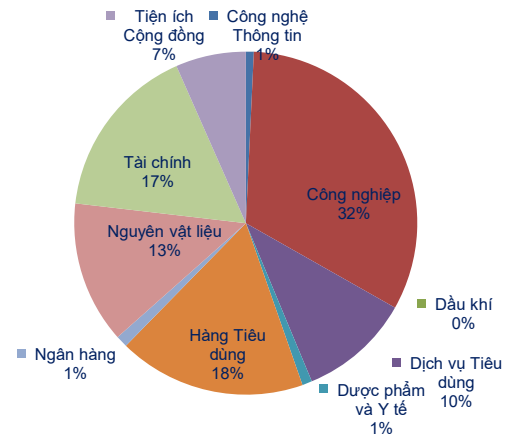
#### KLGD và HNX-Index trong phiên



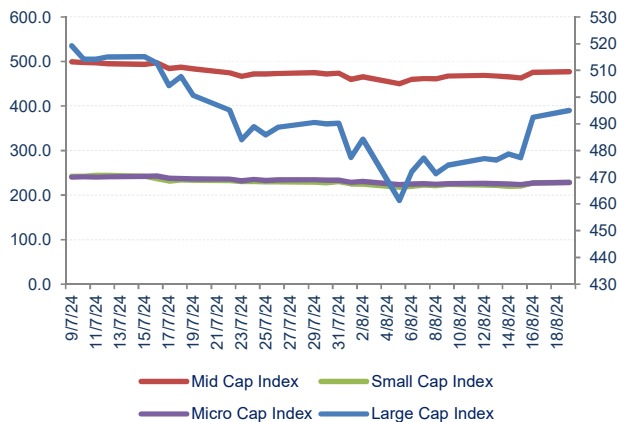
#### Biến động giá phân theo nhóm Ngành



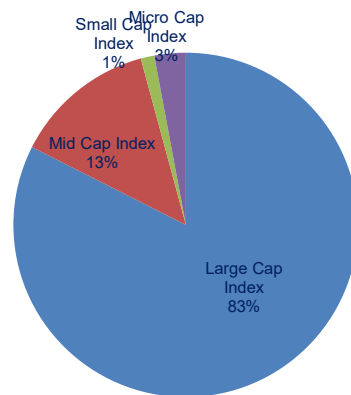
#### Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



#### Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



#### Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



#### Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

## HOSE

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VNM	1,821,901	HPG	2,777,344
2	CTG	1,132,320	TCB	2,324,120
3	PC1	703,200	HSG	2,047,453
4	STB	678,300	VHM	2,023,023
5	EIB	590,000	HDB	1,239,440

## HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVI	199,900	IDC	432,273
2	VFS	109,200	DTD	169,520
3	PVS	91,300	TNG	163,800
4	VGS	79,900	NTP	152,900
5	VIG	65,000	AAV	43,800

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	10.60	10.60	⇒	0.00%	28,429,702
VIX	11.95	12.00	↑	0.42%	25,166,700
SSI	32.70	32.40	↓	-0.92%	24,891,329
HPG	25.60	25.85	↑	0.98%	24,830,544
EIB	18.55	19.10	↑	2.96%	21,565,900

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHS	16.20	15.90	↓	-1.85%	9,561,811
CEO	15.10	15.50	↑	2.65%	7,252,299
DL1	5.70	6.20	↑	8.77%	4,717,418
PVS	39.60	40.30	↑	1.77%	2,832,558
MBS	27.50	27.50	⇒	0.00%	2,349,831

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HRC	43.80	46.85	3.05	↑ 6.96%
PNJ	98.10	104.90	6.80	↑ 6.93%
QCG	6.20	6.63	0.43	↑ 6.94%
BTT	34.00	36.35	2.35	↑ 6.91%
VAF	13.05	13.95	0.90	↑ 6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CTP	13.00	14.30	1.30	↑ 10.00%
HTC	21.10	23.20	2.10	↑ 9.95%
VC6	26.20	28.80	2.60	↑ 9.92%
HGM	54.50	59.90	5.40	↑ 9.91%
BXH	17.50	19.20	1.70	↑ 9.71%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
L10	22.90	21.30	-1.60	↓ -6.99%
HU1	6.67	6.22	-0.45	↓ -6.75%
TCR	3.38	3.16	-0.22	↓ -6.51%
LEC	6.63	6.20	-0.43	↓ -6.49%
FUEIP100	8.60	8.15	-0.45	↓ -5.23%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMS	13.30	12.10	-1.20	↓ -9.02%
TTC	10.50	9.60	-0.90	↓ -8.57%
SJ1	11.80	10.80	-1.00	↓ -8.47%
DS3	6.00	5.50	-0.50	↓ -8.33%
AME	6.00	5.50	-0.50	↓ -8.33%

(\*) Giá điều chỉnh



## CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	28,429,702	15.6%	2,237	4.7	0.7
VIX	25,166,700	7.6%	813	14.7	1.1
SSI	24,891,329	12.0%	1,892	17.3	2.0
HPG	24,830,544	10.7%	1,746	14.7	1.5
EIB	21,565,900	9.8%	1,273	14.6	1.4

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	9,561,811	5.7%	688	23.6	1.2
CEO	7,252,299	2.6%	304	49.7	1.3
DL1	4,717,418	3.5%	464	12.3	0.4
PVS	2,832,558	6.8%	1,932	20.5	1.4
MBS	2,349,831	14.4%	1,684	16.3	2.3

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HRC	↑ 7.0%	2.7%	493	88.9	2.4
PNJ	↑ 6.9%	20.3%	6,195	15.8	3.1
QCG	↑ 6.9%	0.2%	39	158.5	0.4
BTT	↑ 6.9%	11.3%	3,308	10.3	1.1
VAF	↑ 6.9%	12.0%	1,575	8.3	1.0

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CTP	↑ 10.0%	0.0%	1	9,796.0	1.1
HTC	↑ 10.0%	13.4%	2,490	8.5	1.2
VC6	↑ 9.9%	19.7%	2,914	9.0	1.6
HGM	↑ 9.9%	48.1%	7,841	7.0	3.1
BXH	↑ 9.7%	1.3%	246	71.2	1.0

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	1,821,901	27.0%	4,636	15.9	4.0
CTG	1,132,320	15.7%	3,782	8.6	1.3
PC1	703,200	3.8%	892	32.5	1.2
STB	678,300	17.6%	4,340	6.8	1.1
EIB	590,000	9.8%	1,273	14.6	1.4

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVI	199,900	0.5%	183	289.7	1.4
VFS	109,200	6.7%	861	15.6	1.1
PVS	91,300	6.8%	1,932	20.5	1.4
VGS	79,900	6.2%	1,088	32.1	1.9
VIG	65,000	10.1%	761	9.3	0.9

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	492,399	19.5%	5,962	14.8	2.7
BID	270,771	18.1%	4,006	11.9	2.0
FPT	190,735	23.2%	4,889	26.7	5.8
GAS	189,711	16.4%	4,760	17.4	2.7
CTG	174,525	15.7%	3,782	8.6	1.3

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
IDC	20,097	30.1%	5,573	10.9	3.3
PVS	18,927	6.8%	1,932	20.5	1.4
HUT	15,619	0.5%	71	247.0	1.3
MBS	15,044	14.4%	1,684	16.3	2.3
THD	13,667	3.0%	450	78.9	3.2

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
RDP	3.30	-10.5%	(938)	-	0.5
VOS	3.03	25.1%	3,140	5.4	1.2
PSH	2.62	-37.1%	(4,557)	-	0.5
NHA	2.60	10.4%	1,099	22.1	2.2
TCH	2.54	7.2%	1,304	13.9	1.0

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

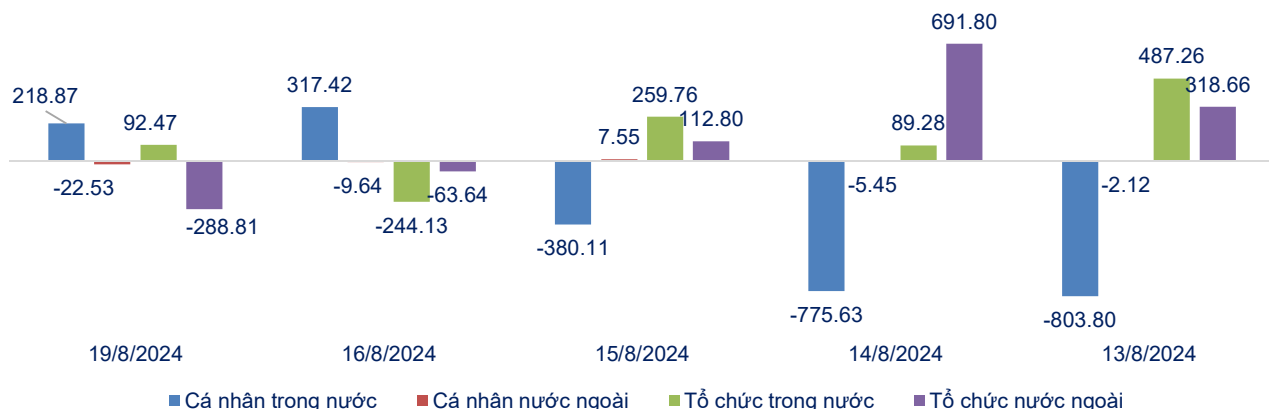
Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VGS	3.08	6.2%	1,088	32.1	1.9
SGH	2.96	8.7%	1,233	20.3	2.3
API	2.95	-6.2%	(687)	-	0.7
KSQ	2.91	3.0%	265	11.0	0.3
IDJ	2.90	6.1%	720	8.5	0.5





**THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NGĐT**

Giá trị ròng theo loại hình NGĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



**Top Mua ròng Cá nhân trong nước**

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	111.22	25.1%	4,158	6.5	1.5
HPG	95.55	10.7%	1,746	14.7	1.5
PNJ	74.21	20.3%	6,195	15.8	3.1
HSG	61.48	10.3%	1,844	11.0	1.1
SSI	31.13	12.0%	1,892	17.3	2.0

**Top Bán ròng Cá nhân trong nước**

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	-117.06	27.0%	4,636	15.9	4.0
EIB	-81.58	9.8%	1,273	14.6	1.4
CTG	-48.03	15.7%	3,782	8.6	1.3
DPM	-32.38	5.7%	1,703	21.8	1.2
STB	-30.51	17.6%	4,340	6.8	1.1

**Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài**

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
PDR	4.07	5.0%	677	27.8	1.5
VND	4.02	14.5%	1,859	8.1	1.2
TTA	1.73	7.5%	891	11.8	0.9
HAX	1.22	5.0%	555	28.8	1.4
SAB	1.18	16.4%	3,303	17.0	2.9

**Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài**

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	-6.19	7.6%	813	14.7	1.1
CSV	-4.23	14.4%	1,919	20.6	2.8
MWG	-2.99	8.9%	1,507	45.8	3.8
VNM	-2.82	27.0%	4,636	15.9	4.0
DCM	-2.45	15.0%	2,798	13.3	2.0

**Top Mua ròng Tổ chức trong nước**

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	70.49	9.8%	1,273	14.6	1.4
VHM	59.48	12.1%	5,325	7.2	0.8
TCB	23.39	16.0%	3,048	7.0	1.1
VPB	19.60	8.7%	1,529	12.0	1.1
DCM	19.48	15.0%	2,798	13.3	2.0

**Top Bán ròng Tổ chức trong nước**

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	-77.73	25.1%	4,158	6.5	1.5
PNJ	-74.73	20.3%	6,195	15.8	3.1
HPG	-23.33	10.7%	1,746	14.7	1.5
VNM	-20.44	27.0%	4,636	15.9	4.0
HSG	-18.81	10.3%	1,844	11.0	1.1

**Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài**

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	140.33	27.0%	4,636	15.9	4.0
CTG	37.34	15.7%	3,782	8.6	1.3
GAS	37.08	16.4%	4,760	17.4	2.7
PC1	21.68	3.8%	892	32.5	1.2
STB	19.46	17.6%	4,340	6.8	1.1

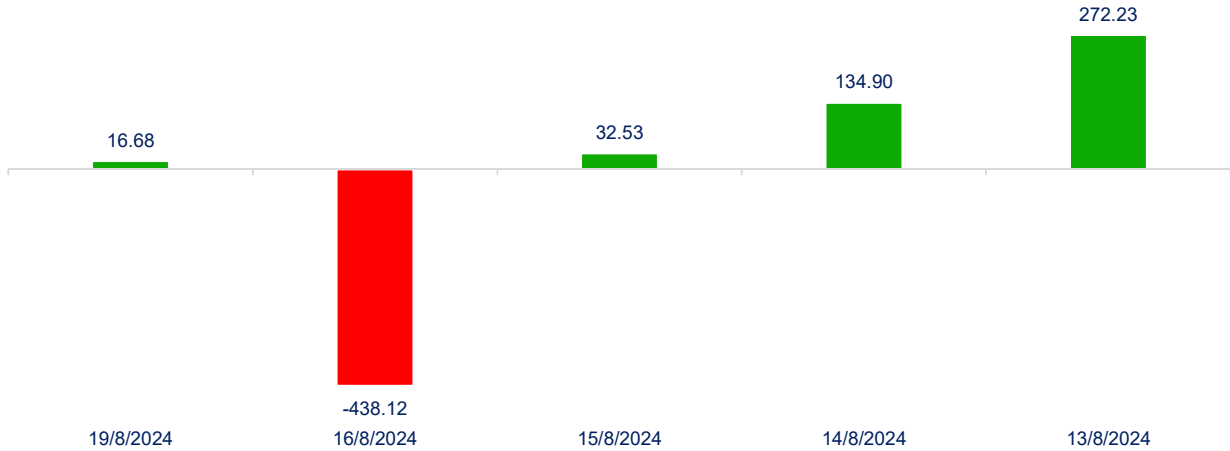
**Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài**

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	-77.98	12.1%	5,325	7.2	0.8
HPG	-72.29	10.7%	1,746	14.7	1.5
TCB	-50.41	16.0%	3,048	7.0	1.1
HSG	-42.79	10.3%	1,844	11.0	1.1
HDB	-33.50	25.1%	4,158	6.5	1.5

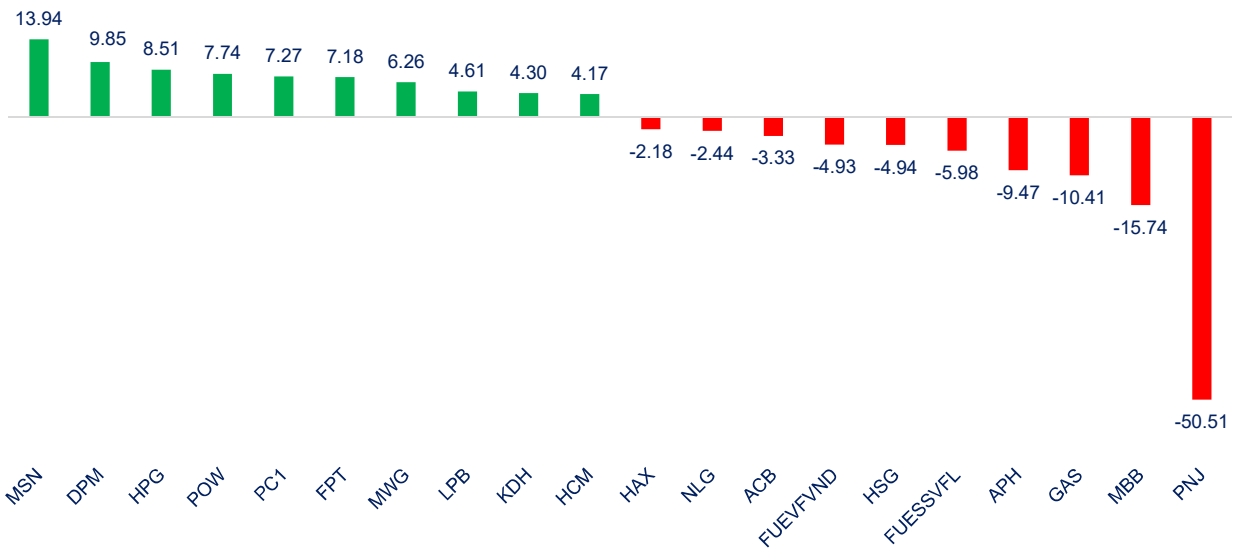


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật**  
[nhat.pt@shs.com.vn](mailto:nhat.pt@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy**  
[duy.vt@shs.com.vn](mailto:duy.vt@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,  
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,  
Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688  
Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn  
Metropolitan, 235 Đồng Khởi,  
Phường Bến Nghé, Quận 1, TP  
HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369  
Email: [contact-hcm@shs.com.vn](mailto:contact-hcm@shs.com.vn)

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,  
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh  
Trung, Quận Thanh Khê, Thành  
phố Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779  
Email: [contact-dn@shs.com.vn](mailto:contact-dn@shs.com.vn)

---